

Số: /KH-UBND

Đại Đồng, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền theo mô hình 02 cấp năm 2025

Thực hiện Kế hoạch hành động số 328-KH/TU, ngày 24/04/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Nghệ An về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Nghệ An (*sau đây gọi tắt là Kế hoạch hành động 328-KH/TU*); Kế hoạch 507/KH-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về việc triển khai hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền theo mô hình 02 cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An (viết tắt là Kế hoạch 507/KH-UBND tỉnh).

Để triển khai có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia theo tinh thần của Nghị quyết 57-NQ/TW và Kế hoạch 507/KH-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Nghệ An, UBND xã Đại Đồng xây dựng Kế hoạch cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu theo Kế hoạch hành động của Tỉnh ủy Nghệ An thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; Kế hoạch 507/KH-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về việc triển khai hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền theo mô hình 02 cấp trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

- Tổ chức thực hiện đảm bảo gắn với nhiệm vụ sắp xếp tổ chức bộ máy theo mô hình hai cấp, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền xã.

- Tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức, hành động và kỹ năng số của cán bộ, công chức và nhân dân.

2. Yêu cầu

- Xây dựng kế hoạch chi tiết, bám sát định hướng của tỉnh, linh hoạt theo điều kiện thực tiễn của địa phương.
- Bám sát chủ trương chuyển đổi số của Trung ương, Bộ Khoa học & Công nghệ và UBND tỉnh Nghệ An.

III. MỤC TIÊU THỰC HIỆN

Mục tiêu cụ thể đến năm cuối năm 2025:

1. Về thể chế:

- + Thực thi phục vụ người dân, bảo đảm thực hiện thông suốt các dịch vụ công và tạo lập dữ liệu mới “đúng-đủ-sạch-sống-thống nhất- dùng chung” từ ngày 01/7/2025.

1. Về hạ tầng số

- + 100% cơ sở dữ liệu dùng chung của xã được triển khai trên các nền tảng an toàn thông tin.
- + Rà soát, triển khai mở rộng mạng viễn thông 4G và Internet cáp quang bảo đảm 100% khối, xóm, bản có Internet băng thông rộng; triển khai mạng viễn thông 5G theo kế hoạch của cấp trên.

2. Về chính quyền số

- + Phân đầu có 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng số.
- + Có 100% người dùng thường xuyên phần mềm VNPT-Ioffice của các phòng, ban, ngành UBND xã; 100% lãnh đạo UBND, các phòng sử dụng có hiệu quả Chứng thư số; tỷ lệ văn bản đến lãnh đạo duyệt trên phần mềm đạt từ 95% trở lên; Tỷ lệ văn bản đi được ký số trên phần mềm đạt từ 95% trở lên.
- + Tỷ lệ hồ sơ giải quyết theo dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số hồ sơ đạt trên 80%; tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.
- + Có 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (*không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật*).
- + 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ.
- + Tối thiểu 50% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân phải nhập dữ liệu một lần.
- + Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông cấp miễn phí chứng thư số công cộng và hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến sử dụng ký số.

3. Về kinh tế số

+ Có từ 50% người dân trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức khác được phép.

+ 60% hộ gia đình trở lên tham gia mua sắm trực tuyến thông qua các website, sàn giao dịch thương mại điện tử (TMĐT), mạng xã hội, các ứng dụng TMĐT bán hàng,...

+ Ứng dụng các chính sách hỗ trợ chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất và kinh doanh đối với doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác và hộ có đăng ký kinh doanh trên địa bàn xã; phát triển sản xuất gắn với thương mại điện tử và các sản phẩm OCOP của xã.

4. Về xã hội số

+ Trên 60% người dùng điện thoại thông minh được tiếp cận, sử dụng các dịch vụ chính quyền điện tử.

+ 100% cán bộ, công chức có tài khoản định danh điện tử; 100% lãnh đạo có chữ ký số.

+ Có 50% người dân trưởng thành sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử.

+ Thành lập và triển khai hoạt động hiệu quả của Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ và hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính xã Đại Đồng và các Tổ công nghệ số cộng đồng nhằm hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Mua sắm trực tuyến; Thanh toán trực tuyến; Tự bảo vệ mình trên không gian mạng.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Hoàn thiện thể chế số.

*** Nội dung cụ thể:**

Ban hành quy chế vận hành, sử dụng các hệ thống thông tin như: Quy chế quản lý văn bản và điều hành; Quy chế hoạt động Cổng thông tin điện tử; công khai quy trình nội bộ điện tử; quy chế đảm bảo an toàn thông tin. Hoàn thành việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật nhằm thể chế hoá đầy đủ chủ trương, định hướng Nghị quyết 57-NQ/TW

*** Chủ trì thực hiện:** Phòng Văn hóa - Xã hội, Văn phòng HĐND-UBND

*** Phối hợp thực hiện:** Các phòng, ngành, cá nhân phối hợp triển khai thực hiện

2. Phát triển hạ tầng số đồng bộ và ứng dụng dịch vụ số đảm bảo các nền tảng, ứng dụng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

*** Nội dung cụ thể:**

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đảm bảo ứng dụng

CNTT trong nội bộ các cơ quan nhà nước: trang thiết bị CNTT; hạ tầng mạng LAN; mạng internet tốc độ cao...; đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng hệ thống dùng chung của cấp trên. Đảm bảo cán bộ, công chức có đủ trang thiết bị máy tính làm việc.

- Phối hợp rà soát bổ sung quy hoạch các trạm phát sóng mạng di động Viettel, VNPT, Mobifone đảm bảo cung cấp dịch vụ Internet 3G, 4G đảm bảo phát triển 5G trên địa bàn xã.

- Nâng cao năng lực, chất lượng dịch vụ và mở rộng kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng, bảo đảm ổn định, thông suốt, kết nối ba cấp hành chính từ Trung ương đến cấp xã để phục vụ chính quyền số.

- Triển khai các giải pháp bảo mật kênh truyền, bảo mật dữ liệu.

* **Chủ trì thực hiện:** Văn phòng HĐND-UBND, phòng VHXXH.

* **Phối hợp thực hiện:** Các phòng, ngành, cá nhân phối hợp triển khai thực hiện

3. Nâng cao nhận thức về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

*** Nội dung cụ thể:**

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cấp ủy Đảng, Chính quyền, người dân, doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Đảm bảo về tần suất thực hiện, phản ánh kịp thời các hoạt động của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền, của các tổ chức và cá nhân tích cực tham gia ứng dụng các dịch vụ tiện ích số.

- Phối hợp với các ngành liên quan để tổ chức tập huấn cơ bản về chuyển đổi số và nâng cao nhận thức, nghiệp vụ quản lý nhà nước trên nền tảng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Tổ chức các đợt tuyên truyền, phổ biến thủ tục hành chính mới, quy trình nộp hồ sơ trực tuyến qua các hình thức phong phú: pa-nô, áp phích, phát thanh, phát tờ rơi, trực tiếp tại Bộ phận Một cửa... bảo đảm người dân dễ hiểu, dễ nhớ và thực hiện được.

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Đại Đồng.

- Tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia (ngày 10/10); triển khai phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Thành lập Ban chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo,

chuyển đổi số cải cách hành chính và Đề án 06; xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban chỉ đạo. Bám sát các nhiệm vụ được giao tổ chức chỉ đạo và thực hiện kịp thời, hiệu quả.

- Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả Hệ thống thư điện tử; xây dựng chuyên trang, chuyên mục về chuyển đổi số trên Cổng/Trang thông tin điện tử từ xã. Thường xuyên phát sóng thông tin về chuyển đổi số trên đài TTCS của xã.

- Thành lập và vận hành hiệu quả Tổ ứng cứu công nghệ cấp xã, là bộ phận trực thuộc UBND xã, gồm các công chức trẻ, am hiểu CNTT, có kỹ năng sử dụng phần mềm quản lý hành chính, dịch vụ công, hệ thống họp trực tuyến, camera, máy chủ... Tiếp nhận, xử lý kịp thời các sự cố kỹ thuật, gián đoạn đường truyền, lỗi phần mềm xảy ra tại trụ sở UBND xã hoặc các điểm truy cập công cộng, hỗ trợ trực tiếp cán bộ, công chức trong quá trình vận hành hệ thống điện tử, xử lý văn bản, điều hành, báo cáo trên nền tảng số, Hướng dẫn người dân thao tác thực hiện dịch vụ công trực tuyến, sử dụng các nền tảng số phổ biến (VNeID, Zalo chính quyền, Cổng DVCQG...).

- Phân công cán bộ chuyên trách đảm bảo đủ năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu công tác chuyển đổi số; Thành lập các Tổ công nghệ số cộng đồng của xã và các khối, xóm trên địa bàn.

- Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo cơ quan trên địa bàn về chuyển đổi số đạt trên 80%; ưu tiên thực hiện chính sách đào tạo, bồi dưỡng nhân lực phục vụ công cuộc chuyển đổi số.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức về: kỹ năng ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu công việc, kỹ năng số, kỹ năng phân tích và xử lý dữ liệu để sẵn sàng chuyển đổi môi trường làm việc sang môi trường số.

- Duy trì hoạt động hiệu quả của các “Tổ công nghệ số cộng đồng” cấp xã, cấp thôn để thực hiện nhiệm vụ “Cầm tay chỉ việc”, hỗ trợ giải đáp vướng mắc kịp thời cho cán bộ và người dân.

* **Chủ trì thực hiện:** Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Phục vụ hành chính công

* **Phối hợp thực hiện:** Các phòng, ngành, cá nhân phối hợp triển khai thực hiện

4. Về xây dựng phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

*** Nội dung cụ thể:**

- Xây dựng bộ máy chính quyền hoạt động tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên môi trường số.

- Đẩy mạnh việc sử dụng các ứng dụng đã triển khai một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-Ioffice, Hệ thống thư điện tử, Cổng/Trang thông tin điện tử từ xã, Cổng dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử liên thông, Chứng thực điện tử,... bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Triển khai và sử dụng các nền tảng số để các cơ quan nhà nước quản lý, điều hành nghiệp vụ chuyên ngành dựa trên dữ liệu, đồng bộ, thông suốt.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP) và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); khai thác thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ theo khung kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh, của xã.

- Rà soát, đề nghị cấp, điều chỉnh thông tin và thực hiện có hiệu quả chứng thư số cho cá nhân và cơ quan UBND xã. Cập nhật danh sách và hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã trên hệ thống phần mềm quản lý cán bộ, công chức viên chức dùng chung của tỉnh, đảm bảo thông tin cán bộ được lưu trữ, tra cứu và sử dụng thống nhất, phục vụ công tác tổ chức cán bộ hiệu quả.

- Tập trung đẩy mạnh giải quyết TTHC trên dịch vụ công trực tuyến; nâng cao chỉ số người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn xã

- Tăng cường xử lý công việc, hồ sơ trên môi trường mạng (*không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật*); Tích cực triển khai việc xây dựng cơ sở dữ liệu, số hóa dữ liệu của các phòng, ban, ngành cấp xã. Chỉ đạo, đôn đốc người dùng thường xuyên phần mềm VNPT-Ioffice của các phòng, ban, ngành UBND xã.

- Tăng cường khai thác và sử dụng các cơ sở dữ liệu quốc gia (dân cư, bảo hiểm, đất đai, doanh nghiệp, tài chính...) để phục vụ giải quyết TTHC một cách tự động, nhanh chóng, giảm giấy tờ và giảm tiếp xúc trực tiếp.

- Tiến hành rà soát cập nhật dữ liệu trên các cơ sở dữ liệu chuyên ngành như: dữ liệu dân cư, hộ tịch, đất đai, bảo trợ xã hội, người có công... theo địa giới

hành chính mới. Việc này giúp tránh trùng lặp, sai lệch thông tin, đảm bảo dữ liệu chính xác và đồng bộ trên toàn hệ thống

* **Chủ trì thực hiện:** Trung tâm phục vụ Hành chính công

* **Phối hợp thực hiện:** Các phòng, ngành liên quan

5. Xây dựng xã hội số

* **Nội dung cụ thể:**

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông nâng cấp mạng di động 4G, phát triển hạ tầng mạng di động 5G trong cơ quan nhà nước, trường học; bưu điện, nhà văn hoá khối, xóm.

- Triển khai hoạt động có hiệu quả các Tổ công nghệ số cộng đồng và Tổ ứng cứu công nghệ và nghiệp vụ và hỗ trợ giải quyết thủ tục hành chính.

- Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, nông nghiệp, thương mại.

- Chỉ đạo ngành giáo dục và đào tạo xây dựng hệ thống quản lý ứng dụng công nghệ số trong quản lý, dạy và học; trong công tác chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh chú trọng xây dựng và triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân...

- Triển khai chương trình thanh niên với chuyển đổi số, gồm: nâng cao nhận thức của Đoàn viên thanh niên với chuyển đổi số; Đồng hành với thanh niên trong phong trào thi đua chuyển đổi số; Thanh niên xung kích trong hoạt động chuyển đổi số; Thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, du lịch.

- Xây dựng các phương án hướng dẫn, hỗ trợ người dân thuộc nhóm yếu thế như người già, người khuyết tật... giải quyết Thủ tục hành chính, nhằm đảm bảo không ai bị bỏ lại phía sau trong tiến trình chuyển đổi số.

* **Chủ trì thực hiện:** Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Phục vụ Hành chính công

* **Phối hợp thực hiện:** Các phòng, ngành, tổ chức chính trị xã hội, doanh nghiệp.

6. Phát triển kinh tế số

* **Nội dung cụ thể:**

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số, phát triển thanh toán điện tử cho hộ gia đình kinh doanh buôn bán nhỏ lẻ, nâng cao đời sống vật chất cho người dân, thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành, chuyển đổi phương thức hoạt động trong các thành phần của nền kinh tế.

- Ứng dụng rộng rãi sản thương mại điện tử trong doanh nghiệp và cộng đồng; ứng dụng các nền tảng thanh toán trực tuyến, không dùng tiền mặt trong cộng đồng.

* **Chủ trì thực hiện:** Phòng Kinh tế

* **Phối hợp thực hiện:** Phòng Văn hóa - Xã hội, các phòng, ngành, tổ chức chính trị xã hội, doanh nghiệp.

7. Tăng cường đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng

* **Nội dung cụ thể:**

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nâng cao kiến thức và trang bị kỹ năng cơ bản về an toàn thông tin (ATTT) cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, tổ chức nhà nước và người dùng internet trên địa bàn xã.

- Nâng cấp hệ thống mạng Lan nội bộ đảm bảo an toàn thông tin cấp độ 1 ổn định theo quy định.

- Tiếp tục rà soát, cài đặt phần mềm VNPT Smart IR trên máy tính làm việc để bảo đảm an toàn thông tin đảm bảo 100%.

- Tăng cường năng lực bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu chuyên ngành và dữ liệu mở, không để bị rò rỉ, mất mát hoặc bị khai thác trái phép.

- Đảm bảo an toàn cho các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, hạ tầng CNTT trong cơ quan nhà nước, nhất là hệ thống một cửa điện tử, thanh toán điện tử, cơ sở dữ liệu dân cư.

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng an toàn thông tin cho cán bộ, công chức, người dân, nhất là trong sử dụng dịch vụ công trực tuyến và tương tác trên không gian mạng.

- Xây dựng kế hoạch theo dõi, giám sát, đánh giá đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin trong các cơ quan nhà nước

- Sẵn sàng có phương án dự phòng, kịch bản ứng phó khi hệ thống bị lỗi, bị tấn công, đảm bảo phục vụ người dân, doanh nghiệp không bị gián đoạn, an toàn.

* **Chủ trì thực hiện:** Công an xã.

* **Phối hợp thực hiện:** Các phòng, ngành, đơn vị liên quan

8. Nguồn lực tài chính phục vụ cho chuyển đổi số:

* **Nội dung cụ thể:**

Tham mưu bố trí dự phòng ngân sách nhà nước và các nguồn hợp pháp để đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số và công nghệ thông tin.

*** Chủ trì thực hiện:** Phòng Kinh tế

*** Phối hợp thực hiện:** Các phòng, ngành, tổ chức chính trị xã hội, doanh nghiệp.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ theo quy định, ngân sách địa phương theo phân cấp, lồng ghép nguồn vốn các chương trình, dự án, huy động nguồn vốn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa- Xã hội

- Tham mưu thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số và cải cách hành chính.
- Là cơ quan thực trực Ban chỉ đạo, là thành viên chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các nhiệm vụ.
- Chủ trì phối hợp với các phòng, ngành liên quan triển khai đồng bộ Kế hoạch này với Kế hoạch cải cách hành chính; Kế hoạch 507/KH-UBND ngày 27/6/2025 của UBND tỉnh Nghệ An về triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh và hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức lại bộ máy chính quyền theo mô hình 2 cấp.
- Chủ trì triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng/trang thông tin điện tử, mạng xã hội... để các cấp, các ngành, người dân và doanh nghiệp hiểu và tham gia thực hiện.
- Tham mưu Kế hoạch xây dựng hệ thống Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ viễn thông IP trên địa bàn xã.
- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông tập huấn, hướng dẫn cho Tổ công nghệ số cộng đồng kiến thức về công nghệ thông tin, có kỹ năng sử dụng nền tảng số, khả năng tuyên truyền, phát huy vai trò và nhiệm vụ của Tổ công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số.
- Phát động phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” và Phong trào “Bình dân học vụ số”.
- Chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động truyền thông, báo chí tại cơ quan.
- Tổng hợp tình hình, báo cáo Chủ tịch UBND xã và cấp trên kết quả triển khai Kế hoạch đúng thời gian quy định.

2. Văn phòng HĐND-UBND xã.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, khai thác và vận hành tốt các hệ thống thông tin: Hội nghị truyền hình trực tuyến, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, báo cáo Chính phủ.

- Tham mưu cập nhật, chuẩn hóa hệ thống văn bản, biểu mẫu, quy trình tác nghiệp phù hợp với hệ thống chính quyền mới.

- Tổ chức triển khai xử lý văn bản điện tử, hội họp trực tuyến, thống kê, báo cáo số theo định kỳ.

3. Trung tâm phục vụ hành chính công

- Thực hiện Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cho cá nhân, tổ chức thuộc thẩm quyền giải quyết của xã đảm bảo thông suốt, đúng quy trình; đẩy mạnh tỷ lệ số hoá hồ sơ; tăng cường tỷ lệ thanh toán trực tuyến qua phần mềm dịch vụ công trực tuyến.

- Là đầu mối tập trung để giám sát, theo dõi và đôn đốc quá trình giải quyết TTHC.

- Cung cấp thông tin, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện TTHC.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, thúc đẩy Chính quyền điện tử và chuyển đổi số.

4. Phòng kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và xã hội tham mưu UBND xã phương án nguồn kinh phí chi thường xuyên để triển khai thực hiện kế hoạch.

- Thực hiện các nội dung phát triển kinh tế số theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

5. Công an xã: Chủ trì tiếp tục triển khai Đề án 06 trên địa bàn xã và tăng cường đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng

6. Đề nghị UB MTTQ Việt Nam xã.

- Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên mình tham gia thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn theo Nghị Quyết số 39/NQ-MTTQ-ĐĐ ngày 05/7/2022, Chương trình hành động số 85/CTr-MTTQ ngày 24/7/2022 của Ban Mặt trận tổ quốc tỉnh Nghệ An về chuyển đổi số trong công tác Mặt trận đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các Hội viên và các tầng lớp Nhân dân biết cách sử dụng mạng xã hội; các dịch vụ thanh toán điện tử, chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến, hệ thống tương tác giữa chính quyền và

người dân.

- Tham gia tích cực Tổ công nghệ số cộng đồng xã, xóm tham gia hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ về chính quyền điện tử: Xây dựng các mô hình về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số.

7. Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn xã.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chủ động thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động của doanh nghiệp, phát triển hạ tầng số, nền tảng số, làm chủ công nghệ, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và xã hội triển khai tập huấn các công nghệ mới, mô hình mới ứng dụng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 và Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền theo mô hình 02 cấp trên địa bàn xã Đại Đồng. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn vướng đề nghị kịp thời phản ánh về UBND xã (qua phòng Văn hóa- Xã hội) để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND xã chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN (b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (b/c);
- Công an xã;
- Các phòng chuyên môn UBND xã;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công;
- Mặt trận TQVN xã;
- Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin;
- Lưu VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Nga

